PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM
Target of Economic Development and Administrative Reform in Vietnam

Nguyen Van Trinh (Faculty of Economics, Vietnam National University: Main Author)
Sang-Yup Lee (Professor of the Department of Public Administration, Hanseo University: Corresponding Author)

Abstract

In order to meet the target of economic development in the future, Vietnam needs to speed up the political reformation, continue to develop the government of people, for the people and by people, develop the government system basing on the administration reformation, build up the e government.

Government systems was made of 3 parts: Vietnam communist party, government and organization representing for Vietnamese people. In this political structure, Vietnam communist party takes the most important role, government system functions as a organization to implement the policies of Vietnam communist party, public organization take the role of the consolidation of people, watching the society's activities and improving the leadership policies of government.

Regarding the National board's activities:

Continue to renew and reform the activities of National board

Renew the law proposal procedure

Upgrade the surveillance of National board

Regarding the government's system

Push up the administration reformation

Regulate the operation of the government

Increase the self deciding, self responsible right of public organizations

Separate the administrative field and economic field

Stricly implement the official system in government offices.

Regarding the private judgment, build the system with private judgment that is not bureaucratic, active and by the people, for the people and of the people

Regarding the operations of People committee, People Union, guaranty the right of self decision, self responsible of local authorization,

Develop the system and regulation of the right and condition of officer, employee of government office.

Restructure the officer and government employee, train and upgrade the knowledge of government system in all level.

Increase the requirement of ethic, ability of the government employee and officers.

Omit and fire the government employee and officers lacking ethic and ability.

Develop the e government system in order to reduce the cost of public transaction, increase the efficiency of public administrative system, increase the role of citizens in presenting their viewpoints.

Building up the e government in order to develop the relationship between Government to Resident (G2R), government to business (G2B), Government to government (G2G) in a way that is more convenience and efficiency.

In 2000, Vietnam signed the ASEAN frame agreement of e government,

committing to build the e-gov in Vietnam. Vietnam has implemented 4 programs including:

Computerize the management of government (2001 2005)

Computerize the operation of Communist party's departments

Computerize the operation of National board

Develop the e commerce.

In the future, continue to develop the e government in order to inform immediately and efficiently and step by step to supply e public service for at least half of demands of citizents, especially for business everytime, everywhere, support citizents and corporate in relationship with governments.

Việt Nam tiến hành cải cách kinh tế theo hướng kinh tế thị trường mở có sự điều tiết của nhà nước định hướng xã hội chủ nghĩa đã được thực hiện từ năm 1986 (từ ĐH Đảng lần VI). Đến nay qua 20 năm thực hiện, Việt Nam đã đạt được một số thành tựu nhất định với tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh trong thời gian dài, đứng hàng thứ hai trong khu vực, chỉ sau Trung Quốc; nền kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu vào kinh tế khu vực và thế giới với việc Việt Nam là thành viên chính thức của ASEAN (1995), APEC (1998) và WTO (2006). Tuy nhiên, Việt Nam còn phải tiếp tục đẩy mạnh cải cách nền kinh tế và nền hành chính quốc gia hơn nữa để chủ động hội nhập sâu, rộng vào kinh tế thế giới.

Vì vậy, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ X (2006) đã xác định phương hướng phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam theo những hướng sau:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Việt Nam bắt đầu chuyển nền kinh tế sang cơ chế thị

trường kể từ 1986 với việc dần dần hình thành và phát triển đồng bộ các loại thị trường. Cụ thể:

- Đối với thị trường hàng hóa cần thu hẹp những lĩnh vực mà Nhà nước độc quyền kinh doanh, xóa bỏ độc quyền doanh nghiệp; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý giá, phát triển mạnh thương mại trong nước, tăng nhanh xuất - nhập khẩu; đẩy mạnh tự do hóa thương mại phù hợp các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế.
- Đối với thị trường dịch vụ sẽ phát triển mạnh, nhanh và toàn diện, nhất là các dịch vụ cao cấp, có hàm lượng trí tuệ cao, giá trị gia tăng nhiều.
- Phát triển vững chắc thị trường tài chính bao gồm thị trường tài chính và thị trường tiền tệ theo hướng đồng bộ, hoàn chỉnh. Mở rộng và nâng cao chất lượng của thị trường vốn, thị trường chứng khoán. Hiện đại hóa và đa dạng hóa các hoạt động của thị trường tiền tệ. Xây dựng các ngân hàng thương mại nhà nước vững mạnh, đồng thời mở cửa thị trường dịch vụ ngân hàng theo các cam kết hội nhập.
- Phát triển thị trường bất động sản, bao gồm thị trường quyền sử dụng đất và bất động sản gắn liền với đất.
- Phát triển thị trường sức lao động trong mọi lĩnh vực kinh tế theo hướng: có chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp thu hút nhiều lao động, nhất là ở khu vực nông thôn; đẩy mạnh xuất khẩu lao động đã qua đào tạo nghề; hoàn thiện các chính sách tuyển chọn và sử dụng lao động trong khu vực kinh tế nhà nước và bộ máy công quyền; tăng cường nhập khẩu lao động có chất lượng cao phục vụ phát triển các lĩnh vực công nghệ và quản lý ở những ngành, nghề cần ưu tiên phát triển; xây dựng hệ thống luật pháp về lao động và thị trường lao động nhằm đảm bảo quyền chọn chỗ làm việc và cư trú của người lao động.
- Phát triển thị trường khoa học công nghệ

Thứ hai, phát triển mạnh các thành phần kinh tế, các loại hình tổ chức sản xuất, kinh doanh. Các thành phần kinh tế hoạt động theo pháp luật và đều là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế, hoạt động bình đẳng trước pháp luật, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Trong đó:

- Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, là lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước định hướng và điều tiết nền kinh tế, tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy các thành phần kinh tế khác cùng phát triển.
- Kinh tế tập thể phát triển và ngày càng cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.
- Kinh tế tư nhân (bao gồm kinh tế cá thể, tiểu chủ và tư bản tư nhân) có vai trò quan trọng, là một trong những động lực của nền kinh tế.
- Tăng cường thu hút và phát triển mạnh kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên cơ sở tăng cường cải thiện môi trường pháp lý và kinh tế, đa dạng hóa các hình thức và cơ chế.

Thứ ba, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức theo hướng: phát triển mạnh các ngành và các sản phẩm kinh tế có giá trị gia tăng cao dựa nhiều vào tri thức; coi trọng cả số lượng và chất lượng tăng trưởng kinh tế; xây dựng cơ cấu kinh tế hiện đại và hợp lý theo ngành, lĩnh vực và lãnh thổ. Trước mắt, sẽ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn. Tiếp tục phát triển nhanh các ngành công nghiệp và dịch vụ nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp – dịch vụ - nông nghiệp và dịch vụ - công nghiệp – nông nghiệp.

Thứ tư, mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, theo hướng đưa các quan hệ quốc tế đã được thiết lập đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững. Phát triển quan hệ với tất cả các nước, các vùng lãnh thổ trên thế giới và các tổ chức quốc tế theo các

nguyên tắc: tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Để chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, trong thời gian tới Việt Nam tiếp tục đổi mới thể chế kinh tế, rà soát lại các văn bản pháp quy, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, đảm bảo tính nhất quán, ổn định và minh bạch. Phát huy vai trò chủ thể và tính năng động của doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong hội nhập kinh tế quốc tế, xúc tiến mạnh thương mại và đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam hợp tác, liên doanh với các doanh nghiệp nước ngoài và mạnh dạn đầu tư ra nước ngoài.

Để thực hiện tốt phương hướng phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới, Việt Nam cần phải đẩy mạnh công cuộc đổi mới hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền, tăng cường củng cố bộ máy nhà nước trên cơ sở cải cách hành chính, xây dựng chính phủ điện tử.

Đổi mới hệ thống chính trị không có nghĩa là thay đổi chế độ chính trị mà là nhằm làm cho các bộ phận cấu thành hệ thống hoạt động có hiệu lực và hiệu quả hơn, khắc phục bệnh quan liêu, hình thức, trên cơ sở xác định rõ, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức và xác lập cơ chế vận hành thông suốt, chặt chẽ của cả hệ thống, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hệ thống chính trị của Việt Nam gồm ba bộ phận cấu thành chủ yếu: Đảng Cộng sản Việt Nam; Nhà nước; và các tổ chức đoàn thể quần chúng. Trong đó, Đảng giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị, Nhà nước đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, có chức năng thể chế hóa và tổ chức thực hiện đường lối của Đảng và quản lý toàn diện xã hội, các tổ chức đoàn thể là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, có vai trò quan trọng trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phản biện và giám sát xã hội, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền với các

đặc trưng: 1) Nhà nước của dân, do dân và vì dân; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; 2) quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp; 3) Nhà nước được tổ chức và hoạt động trên cơ sở Hiến pháp, pháp luật, thực hành dân chủ, tăng cường kỷ cương, kỷ luật.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền theo hướng:

⏲ Về tổ chức và hoạt động của Quốc hội:

+ Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội. Hoàn thiện cơ chế bầu cử để nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội; tăng hợp lý số lượng đại biểu chuyên trách.

+ Đổi mới quy trình xây dựng luật, giảm mạnh việc ban hành các pháp lệnh.

+ Thực hiện tốt hơn vai trò, chức năng giám sát tối cao của Quốc hội.

⏲ Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ:

+ Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới tổ chức và hoạt động của chính phủ theo hướng xây dựng hệ thống cơ quan hành pháp thống nhất, thông suốt và hiện đại.

+ Luật hóa cơ cấu tổ chức của chính phủ; tổ chức Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, bảo đảm hiệu lực, tinh gọn và hợp lý. Theo hướng giảm các đầu mối cấp Bộ, đồng thời cơ cấu lại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, giảm cấp phó, bỏ cấp trung gian, chuyển các bộ phận phục vụ sang hình thức hợp đồng dịch vụ; phân cấp mạnh cho cấp dưới gắn với thực hiện có hiệu quả thanh tra, kiểm tra của cấp trên.

+ Tăng cường quyền chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về hoạt động, tổ chức, nhân sự và tài chính của các đơn vị dịch vụ công cộng.

+ Tách hoạt động hành chính với các hoạt động sự nghiệp, các hoạt động công quyền với các hoạt động dịch vụ.

+ Thực hiện nghiêm ngặt chế độ công vụ trong các cơ quan nhà nước.

㉠ Về hệ thống các cơ quan tư pháp:

Đối với các cơ quan tư pháp sẽ xây dựng hệ thống các cơ quan tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý và quyền con người. Đồng thời sẽ xây dựng cơ chế phán quyết về những vi phạm Hiến pháp trong hoạt động lập pháp, hành pháp và tư pháp theo kiểu tòa án Hiến pháp ở các nước.

㉡ Về tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, bảo đảm quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phạm vi được phân cấp. Phát huy mạnh vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp.

㉢ Về tổ chức, bộ máy hành chính và hoạt động của cơ quan hành chính, cán bộ, công chức.

+ Trong thời gian tới sẽ đẩy mạnh việc chấn chỉnh bộ máy và quy chế hoạt động của cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước. Ban hành và tổ chức thực hiện bộ Luật Công chức, công vụ trên cơ sở phát triển Pháp lệnh công chức. Quy định rõ cơ quan công chức nhà nước chỉ được làm gì pháp luật cho phép. Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp cho từng loại cán bộ, công chức và hệ thống tiêu chuẩn đánh giá, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức.

+ Tiến hành cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trên cơ sở tổ chức lại bộ máy công quyền các cấp. Yêu cầu cao đối với đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước cả về đạo đức, phẩm chất và năng lực chuyên môn. Xây dựng cơ chế đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những người không xứng đáng, kém phẩm chất và năng lực. Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động của bộ máy nhà nước, hành vi của công chức trên cơ sở thành lập cơ quan

thanh tra công vụ độc lập với chính phủ và trực thuộc Quốc hội.

Đẩy mạnh việc xây dựng chính phủ điện tử (e.gov) để giảm chi phí giao dịch công, tăng hiệu quả của nền hành chính công quyền, tăng tính công khai, minh bạch và tăng cường sự tham gia của cộng đồng đối với quá trình ra quyết định của chính phủ là một nội dung chủ yếu của cải cách hành chính ở Việt Nam trong thời gian tới. Xây dựng Chính phủ điện tử không chỉ là máy tính hóa các hoạt động của chính phủ mà còn nhằm cải cách lại các quy trình, các tiêu chuẩn, bộ máy tổ chức, lực lượng cán bộ công chức để chính phủ hoạt động có hiệu quả hơn và phục vụ nhân dân tốt hơn. Xây dựng Chính phủ điện tử nhằm xây dựng các mối quan hệ giữa chính phủ và công dân (G2R), chính phủ và doanh nghiệp (G2B), giữa các cơ quan công quyền (G2G)… một cách gần gũi, thuận lợi, minh bạch và hiệu quả hơn.

Trong thời gian qua, Việt Nam đã bước đầu tiến hành xây dựng chính phủ điện tử từ năm 2000 khi chính phủ Việt Nam ký Hiệp định khung ASEAN điện tử (2-ASEAN) cam kết thực hiện mục tiêu xây dựng chính phủ điện tử. Việt Nam đã thực hiện bốn chương trình nhằm xây dựng bước đầu chính phủ điện tử: 1) Đề án tin học hóa quản lý hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2005 (Đề án 112); Đề án tin học hóa hoạt động các cơ quan Đảng (Đề án 47); 3) Đề án tin học hóa hoạt động của Quốc hội; và 4) Đề án phát triển thương mại điện tử.

Tại thành phố Hồ Chí Minh hiện đã có nhiều sở, ban, ngành và quận, huyện tham gia thực hiện ứng dụng chính phủ điện tử trong việc quản lý hành chính và dịch vụ công như: Sở Tài chính, Tài nguyên - Môi trường, Kế hoạch - Đầu tư, Xây dựng, Khoa học - Công nghệ, Thương mại, Văn hóa - Thông tin, Cục thuế, Cục Hải quan, Cục Thống kê; các quận 1, Bình Thạnh, Gò Vấp… Theo đánh giá của nhiều chuyên gia và người dân , mặc dù Việt Nam đã đạt

được một số thành tựu nhất định trong cải cách hành chính và xây dựng chính phủ điện tử ở Việt Nam vẫn chưa đạt yêu cầu, chưa phục vụ tốt cho công dân trong các hoạt động nhất là trong các lĩnh vực nhà đất, công chứng, cấp phép kinh doanh…

Trong thời gian tới cần tiếp tục xây dựng chính phủ điện tử đảm bảo cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin thiết yếu và từng bước cung cấp dịch vụ công trực tuyến, một cửa cho nhân dân, nhất là cho doanh nghiệp mọi nơi, mọi lúc, giúp cho người dân và doanh nghiệp quan hệ với các cơ quan công quyền một cách nhanh hơn, thuận tiện hơn và tiết kiệm hơn.

Tài liệu tham khảo

Ngô Ngọc Bửu (2005) "Cải cách hành chính để gia nhập WTO - Vấn đề cấp bách của Việt Nam hiện nay", *Tạp chí Phát triển kinh tế, số 174*, tr.5-6.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Nguyễn Ngọc Hiếu (Chủ biên) (2001), *Các giải pháp thúc đẩy cải cách hành chính ở Việt Nam,* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Nguyễn Trọng Hoài, Nguyễn Hoài Bảo (2005), "Chính phủ điện tử - Những rào cản nào cho Việt Nam?", *Tạp chí Phát triển kinh tế, số 174*, tr.7-10.

Phạm Hồng Thái (Chủ biên) (2004), Giáo trình Luật hành chính và Tài phán hành chính Việt Nam, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Trần Văn Thiện, Nguyễn Thị Thiện Mỹ, Trần Anh (2005), "Cải cách hành chính - Những trở ngại cần tháo gỡ", *Tạp chí Phát triển kinh tế, số 174*, tr.2-4.

Đoàn Thị Hồng Vân, Nguyễn Thị Anh Thư (2005), "Chính phủ điện tử - Nền tảng của công cuộc cải cách", *Tạp chí Phát triển kinh tế, số 174,* tr.11-12.